

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I**  
**TIN HỌC 10**  
**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**BÀI 1. THÔNG TIN VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN**

**Câu 1.** Câu trả lời nào đúng và đầy đủ nhất về byte?

- A.** Là một đơn vị lưu trữ dữ liệu 8 bit.
- B. Là lượng tin đủ mã hoá một chữ trong một bảng chữ cái nào đó.
- C. Là một đơn vị đo dung lượng bộ nhớ của máy tính.
- D. Là một dãy 8 chữ số.

**Câu 2.** Trong những điều sau đây nói về Kilobyte (KB), điều nào đúng?

- A. Đơn vị đo lượng tin bằng 1000 byte.
- B.** Đơn vị đo lượng tin lớn hơn 1000 byte.
- C. Đơn vị đo dung lượng bộ nhớ tính theo 1000 kí tự.
- D. Đơn vị đo tốc độ của máy tính.

**Câu 3.** 3072B bằng bao nhiêu KB ?

- A. 1 KB
- B. 2 KB
- C. 3 KB
- D.** 4 KB

**Câu 4.** 1GB bằng bao nhiêu KB ?

- A. 1024 KB
- B.** 1048576 KB
- C. 2048 KB
- D. 1000000 KB

**Câu 5.** Chọn phương án ghép đúng.

Thiết bị số là:

- A. thiết bị có thể thực hiện được các phép tính số học.
- B. thiết bị có thể xử lý thông tin.

C. máy tính điện tử.

**D.** thiết bị lưu trữ, truyền và xử lý dữ liệu số.

**Câu 6.** Thiết bị nào dưới đây là thiết bị số ?

A. Đĩa hát

B. Điện thoại bàn

C. Đồng hồ cơ

**D.** Máy tính bỏ túi

**Câu 7.** Thiết bị nào dưới đây không là thiết bị số ?

A. Robot lau nhà

**B.** Máy ảnh chụp bằng phim

C. Máy tính xách tay

D. Thẻ nhớ

**Câu 8.** Khẳng định nào sau đây đúng khi nói về thiết bị số?

A. Với thiết bị số, người ta có thể lưu trữ một lượng thông tin rất lớn trong một thiết bị nhớ gọn nhẹ.

B. Internet kết nối rất nhiều thiết bị số như máy vi tính, điện thoại.

C. Lưu trữ thông tin trên thiết bị số giúp cho việc tìm kiếm thông tin dễ dàng và nhanh chóng.

**D.** Tất cả các phương án trên.

## **BÀI 2. VAI TRÒ CỦA THIẾT BỊ THÔNG MINH VÀ TIN HỌC ĐỐI VỚI XÃ HỘI**

**Câu 1.** Em hãy chọn phương án sai.

A. Thiết bị thông minh là thiết bị số.

**B.** Thiết bị số là thiết bị thông minh.

C. Thiết bị thông minh có thể làm việc một cách tự chủ.

D. Thiết bị thông minh có thể tương tác với người sử dụng hay các thiết bị thông minh khác.

**Câu 2.** Trong các thiết bị sau đây, thiết bị nào không là thiết bị thông minh?

**A.** Máy tính bỏ túi.

- B. Máy tính xách tay.
- C. Điện thoại di động kết nối được wifi
- D. Robot lau nhà điều khiển qua Internet.

**Câu 3.** Trong các thiết bị sau đây, thiết bị nào là thiết bị thông minh?

- A. Đồng hồ lịch vạn niên
- B.** Camera kết nối Internet
- C. Máy fax truyền tài liệu qua đường điện thoại.
- D. Máy ảnh số

**Câu 4.** Khẳng định nào sai trong các phương án sau:

- A. Thiết bị thông minh là các thiết bị điện tử có thể hoạt động một cách tự chủ trong một mức độ nhất định nhờ các phần mềm điều khiển được cài đặt sẵn.
- B. IoT là việc kết nối các thiết bị thông minh với nhau nhằm thu thập và xử lý thông tin một cách tự động.
- C. Khả năng “bắt chước” của thiết bị thông minh nói riêng và của máy móc nói chung được gọi chung là trí tuệ nhân tạo.
- D.** Cách mạng công nghiệp 4.0 gắn liền với sự ra đời và phát triển của máy tính

**Câu 5.** Hệ điều hành nào sau đây không dùng trên máy tính?

- A. WINDOWS
- B. MS DOS
- C. UNIX
- D.** ANDROID

**Câu 6.** Hệ điều hành nào sau đây không dùng trên điện thoại?

- A. WINDOWS PHONE
- B.** MS DOS
- C. iOS
- D. ANDROID

**Câu 7.** Một số thành tựu phát triển của Tin học là:

- A.** Hệ điều hành, Mạng và Internet, Các ngôn ngữ lập trình bậc cao.
- B. Hệ điều hành, Các hệ quản trị cơ sở dữ liệu, Tự động hóa.
- C. Hệ điều hành, Mạng và Internet, Giải quyết các bài toán khoa học kỹ thuật.

D. Mạng và Internet, Các ngôn ngữ lập trình bậc cao, Tự động hóa.

**Câu 8.** Phương án nào sau đây không phải mạng xã hội?

A. Youtube

B. Twitter

C. Instagram

**D.** Google

## **BÀI 8. MẠNG MÁY TÍNH TRONG CUỘC SỐNG HIỆN ĐẠI**

**Câu 1.** Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Mạng LAN là mạng mà các máy tính được kết nối trực tiếp với nhau qua cáp truyền tín hiệu.

**B.** Mạng LAN là mạng kết nối các máy tính trong một quy mô địa lí nhỏ.

C. Các máy tính trong mạng LAN cần được đặt trong một phòng.

D. Mạng LAN là mạng mà các máy tính được kết nối qua cùng một bộ thu phát wifi.

**Câu 2.** Phương án nào dưới đây là đúng?

A. Mỹ là quốc gia sáng tạo ra Internet nên cũng là chủ sở hữu Internet. Các quốc gia khác muốn tham gia vào Internet đều phải được phép của Chính phủ Mỹ.

B. Internet do Liên hợp quốc quản lí. Các quốc gia đều có quyền sử dụng Internet. Ai cũng có thể tự kết nối vào mạng Internet.

**C.** Internet không có chủ nhưng có một tổ chức điều phối kĩ thuật và chính sách. Các tổ chức hay cá nhân tự nguyện tham gia vào Internet. Để được kết nối, họ sử dụng dịch vụ kết nối của các nhà cung cấp dịch vụ Internet.

D. Internet được hình thành một cách tự phát, các tổ chức hay cá nhân tự thoả thuận với nhau hoặc thuê qua một nhà cung cấp dịch vụ đường truyền để kết nối với nhau.

**Câu 3.** Phát biểu nào đúng?

A. Bất cứ dịch vụ trực tuyến nào (dịch vụ tương tác qua Internet) đều là dịch vụ đám mây.

B. Báo điện tử đăng tin tức hàng ngày là dịch vụ đám mây.

C. Nhắn tin ngắn trên điện thoại (SMS) là sử dụng dịch vụ đám mây.

**D.** Web-mail (thư điện tử trên giao diện web) là dịch vụ đám mây.

**Câu 4.** Phát biểu nào đúng?

A. IoT là mạng kết nối các thiết bị thông minh thông qua mạng Internet nhằm thu thập dữ liệu trên phạm vi toàn cầu.

**B.** IoT là mạng của các thiết bị thông minh nhằm thu thập và xử lý dữ liệu tự động.

C. IoT là mạng của các thiết bị tiếp nhận tín hiệu.

D. IoT là mạng của các máy tính, nhằm trao đổi dữ liệu với nhau.

**Câu 5.** Phương án nào không phải là nhà cung cấp dịch vụ Internet hiện nay?

A. Viettel

B. FPT

**C.** VINA

D. VNPT

**Câu 6.** LAN là viết tắt của cụm từ nào?

A. Logical Area Network

**B.** Local Area Network

C. Local Area Netscape

D. Logical Area Netscape

**Câu 7.** Các dịch vụ đám mây là:

**A.** Google Docs, Google Drive, Dropbox

B. Gmail, Google Drive, Zoom

C. Google Drive, Dropbox, Báo điện tử

D. Gmail, Báo điện tử, Zoom

**Câu 8.** Dịch vụ đám mây nào sau đây dùng để tìm đường?

A. Google Drive

B. Google Docs

**C.** Google maps

D. Dropbox

**Câu 9.** Phương án nào sau đây không phải là loại hình dịch vụ của điện toán đám mây?

A. Cho thuê phần mềm ứng dụng

**B.** Cho thuê thiết bị

C. Cho thuê nền tảng

D. Cho thuê hạ tầng

**Câu 10.** Lợi ích của IoT là:

A. Có thể thu thập dữ liệu trên diện rộng nhờ mạng máy tính.

B. Có thể làm việc ở những nơi có điều kiện bất lợi mà con người không làm được.

C. Có thể hoạt động liên tục, tự động, cung cấp dữ liệu tức thời.

**D.** Tất cả các phương án trên

## **BÀI 9. AN TOÀN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG**

**Câu 1.** Điều nào sau đây sai khi nói về các đặc điểm của virus?

A. Virus là các chương trình gây nhiễu hoặc phá hoại.

B. Virus có khả năng tự nhân bản để lây lan.

C. Virus không phải là một chương trình hoàn chỉnh.

**D.** Virus chỉ hoạt động trên hệ điều hành Windows.

**Câu 2.** Điều nào sau đây là không đúng khi nói về cơ chế phát tán của worm?

A. Tận dụng lỗ hổng bảo mật của hệ điều hành.

B. Lừa người sử dụng tải phần mềm.

**C.** Gắn mình vào một tệp khác để khi tệp đó được sử dụng thì phát tán.

D. Chủ động phát tán qua thư điện tử và tin nhắn, lợi dụng sự bất cẩn của người dùng.

**Câu 3.** Điều nào sau đây sai khi nói về trojan?

A. Trojan nhằm mục đích chiếm đoạt quyền và chiếm đoạt thông tin.

B. Trojan cần đến cơ chế lây lan khi muốn khống chế một số lượng lớn các máy tính.

**C.** Trojan là virus.

D. Rootkit là một loại hình trojan.

**Câu 4.** Khi chơi game online em có nguy cơ cao nhất là :

A. Tin giả

B. Phần mềm độc hại

**C.** Nghiện mạng

D. Lộ thông tin cá nhân

**Câu 5.** Khi đọc báo mạng em có nguy cơ cao nhất là :

- A.** Tin giả
- B. Phần mềm độc hại
- C. Bị quấy rối, bắt nạt
- D. Lộ thông tin cá nhân

**Câu 6.** Khi tham gia mạng xã hội em có nguy cơ nào ?

- A. Tin giả
- B. Lộ thông tin cá nhân
- C. Bị quấy rối, bắt nạt
- D.** Tất cả các nguy cơ trên

**Câu 7.** Phần mềm nào sau đây là phần mềm diệt virus ?

- A. Unikey
- B.** Bkav
- C. Microsoft Word
- D. Google Chrome

**Câu 8.** Phần mềm có khả năng lây lan và gây ra các tác động xấu đối với máy tính là:

- A. Virus, Worm, Trojan
- B.** Virus, Worm
- C. Worm, Trojan
- D. Virus, Trojan

## **BÀI 10. THỰC HÀNH KHAI THÁC TÀI NGUYÊN TRÊN MẠNG**

**Câu 1.** Trang web hiển thị đầu tiên khi ta truy cập vào webiste gọi là gì?

- A. Một trang liên kết
- B. Một Website
- C.** Trang chủ
- D. Trang web google.com

**Câu 2.** Máy tìm kiếm dùng với mục đích gì?

- A. Đọc thư điện tử

- B. Truy cập vào website
- C.** Tìm kiếm thông tin trên mạng
- D. Tất cả đều sai

**Câu 3.** Thế nào là website?

- A. Một hoặc nhiều trang liên quan tổ chức dưới nhiều địa chỉ truy cập
- B. Gồm nhiều trang web
- C. <http://www.edu.net>
- D.** Một hoặc nhiều trang web liên quan của một tổ chức dưới một địa chỉ truy cập chung

**Câu 4.** Sắp xếp các thứ tự theo một trình tự hợp lí để thực hiện thao tác tìm kiếm thông tin trên máy tìm kiếm:

1. Gõ từ khóa vào ô nhập từ khóa
  2. Truy cập vào máy tìm kiếm
  3. Nhấn Enter hoặc nhấp nút tìm kiếm. Kết quả tìm kiếm sẽ được liệt kê dưới dạng danh sách liên kết
- A. 1-2-3
  - B.** 2-1-3
  - C. 1-3-2
  - D. 2-3-1

**Câu 5.** Có bao nhiêu bước để có thể dịch một từ Tiếng Việt sang một ngôn ngữ khác bằng trang web có địa chỉ <http://translate.google.com>

- A. 2
- B.** 3
- C. 4
- D. 5

**Câu 6.** Học qua mạng Internet, học bằng giáo án điện tử là ứng dụng của Tin học trong những lĩnh vực nào?

- A. Giải trí
- B.** Giáo dục
- C. Trí tuệ nhân tạo



D. Truyền thông

**Câu 7.** Kết quả tìm kiếm thông tin bằng máy tìm kiếm có thể được thể hiện dưới dạng gì?

A. Video

B. Hình ảnh

C. Văn bản

**D.** Cả A, B, C

**Câu 8.** Thế nào là từ khóa?

A. Là từ mô tả chiếc chìa khóa

B. Là một biểu tượng trong máy tìm kiếm.

C. Là tập hợp các từ mà máy tìm kiếm quy định trước.

**D.** Là một hoặc cụm từ liên quan đến nội dung cần tìm do người sử dụng cung cấp

## **BÀI 11. ỨNG XỬ TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ. NGHĨA VỤ TÔN TRỌNG BẢN QUYỀN**

**Câu 1.** Đây là những hành vi vi phạm về đạo đức, pháp luật và văn hóa khi sử dụng mạng?

A. Vi phạm bản quyền

B. Ứng xử thiếu văn hóa

C. Công bố thông tin cá nhân không được phép

**D.** Tất cả các hành vi trên

**Câu 2.** Những Bộ luật nào được Nhà nước ta đưa ra để đánh giá các hành vi pháp lí trên mạng?

A. Luật an ninh mạng (2018)

B. Luật Hình sự (2017)

**C.** Cả A và B đúng

D. Cả A và B không chính xác

**Câu 3.** Nghị định 90/2008/NĐ-CP ban hành ngày 13/8/2008 về điều gì?

**A.** Chống thư rác

B. Quản lí, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet

- C. Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, ...
- D. Tất cả đều đúng

**Câu 4.** Nghị định nào sau đây quy định về quản lí, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet?

- A. Nghị định 90/2008/NĐ-CP ban hành ngày 13/8/2008
- B.** Nghị định 72/2013/NĐ-CP ban hành ngày 15/7/2013
- C. Nghị định 15/2020/NĐ-CP ban hành ngày 03/02/2020
- C. Quyết định 874/QĐ BTTTT ban hành ngày 17/6/2021

**Câu 5.** Nghị định 15/2020/NĐ-CP ban hành ngày 03/02/2020 quy định điều gì?

- A. Chống thư rác
- B. Quản lí, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet
- C.** Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, CNTT và giao dịch điện tử.
- D. Quy tắc ứng xử trên mạng.

**Câu 6.** Nêu các quy tắc để nâng cao tính an toàn khi chia sẻ thông tin trên môi trường số?

- A. Trước khi đăng tin, hãy kiểm tra tin bài có vi phạm pháp luật hay không
- B. Không chia sẻ tin bài vi phạm pháp luật. Ngoài ra cần phải biết tin tức có chính xác không. Ngày nay mạng có nhiều tin giả, việc chia sẻ một tin giả chính là tiếp tay cho hành vi tung tin giả.
- C. Ngay cả trong trường hợp việc đưa tin không vi phạm pháp luật thì cũng phải cân nhắc hậu quả, nhất là khía cạnh đạo đức
- D.** Tất cả các nguyên tắc trên

**Câu 7.** Quyền tài sản bao gồm các quyền nào sau đây?

- A.** Làm tác phẩm phát sinh
- B. Công bố tác phẩm hoặc cho phép người khác công bố tác phẩm
- C. Đặt tên cho tác phẩm
- D. Đứng tên thật hoặc bút danh trên tác phẩm

**Câu 8.** Đâu không phải là quyền thuộc quyền nhân thân?

- A. Đặt tên cho tác phẩm.

B. Bảo vệ sự toàn vẹn cho tác phẩm, không cho người khác sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kì hình thức nào gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả

**C.** Truyền đạt tác phẩm đến công chúng

D. Đứng tên thật hoặc bút danh trên tác phẩm

**Câu 9.** Hành vi nào sau đây vi phạm bản quyền đối với tác phẩm tin học?

A. Mạo danh tác giả

B. Công bố mà không được phép

C. Sửa chữa, chuyển thể phần mềm, dữ liệu mà không được phép của tác giả

**D.** Tất cả các hành động trên đều vi phạm bản quyền đối với sản phẩm tin học

**Câu 10.** Nghị định nào quy định hành vi vi phạm bản quyền?

A. Nghị định 90/2008/NĐ-CP

**B.** Nghị định 131/2013/NĐ-CP

A. Nghị định 72/2013/NĐ-CP

A. Nghị định 15/2020/NĐ-CP